

Bản án số: 171/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Danh Cư

Bà Thái Thục Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 188/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn P (tên gọi khác: Ba Đen); sinh năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 100 đường Đ, Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị Thanh L; vợ con chưa có.

Tiền án: Ngày 29/01/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2019, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Ngày 18/12/2019, bị Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 04/5/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 22 tháng. Đến ngày 26/8/2020 Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức ra quyết định đưa người ra khỏi Cơ sở cai nghiện, do bị Công an Quận 8 bắt tạm giam.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến nay (có mặt).

- Bị hại: Anh Phan Thành T, sinh năm: 1989; nơi cư trú: 304/123B đường D, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, Huỳnh Văn P đi bộ đến trước nhà số 304/123B Đường D, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy trên lầu còn sáng đèn nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, P leo tường lên lầu từ hướng phía sau nhà, rồi đi dọc ban công ra phía trước nhà thì thấy ổ khóa cửa ra ban công chỉ móc lại chứ không khóa, P dùng cây sắt dài khoảng 90cm ở gần đó cầm trên tay đưa qua cửa sổ đẩy ổ khóa cửa ra khỏi móc khóa rồi mở cửa vào nhà lấy trộm tài sản của anh Phan Thanh T gồm: 01 Ipad 2 để trên kệ gỗ ở phòng thờ và 01 laptop hiệu HP màu đen cùng cục sạc để trong phòng ngủ, P lấy 01 túi xách màu đen bỏ tài sản lấy được vào rồi leo xuống đất tẩu thoát. Sau đó, P đưa tài sản trộm được cho một thanh niên tên Chảy (không rõ lai lịch) bán Ipad 2 được 800.000 đồng, còn tiền bán laptop Chảy chưa đưa cho P, có được tiền P tiêu xài hết 500.000 đồng. Bị mất trộm tài sản, anh Phan Thanh T đến Công an Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo, giao nộp: 01 ổ khóa có in chữ ZSOLEX-R và 01 thanh sắt dài 90cm. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Qua truy xét, Công an Quận 8 điều tra đưa Huỳnh Văn P về trụ sở lấy lời khai, P thừa nhận hành vi trên và giao nộp lại số tiền 300.000 đồng, 01 quần short Jean màu nâu đỏ; Tạm giữ: 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh Huỳnh Văn P lấy trộm tài sản do bà Đặng Thị Kim (chủ nhà số 304/122A Đường D, Phường 9, Quận 8) giao nộp.

Ngày 21/7/2020, Hội đồng định giá tài sản theo tố tụng hình sự Quận 8 kết luận giá trị của: 01 Ipad 2 màu trắng là 720.000 đồng, còn 01 laptop hiệu HP do người bị hại không cung cấp được mã và cấu hình sản phẩm nên không có cơ sở để định giá.

Qua điều tra xác định Huỳnh Văn P có tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích nên ngày 04/8/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Huỳnh Văn P về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi trên. Lời khai của P phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phan Thanh T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKSQ8 ngày 13/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Văn P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn P về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P từ 12 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ:

- Số tiền 300.000 đồng tạm giữ của bị cáo, là do phạm tội mà có và bị hại không có yêu cầu nhận lại nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- 01 quần short Jean màu nâu đỏ thu giữ của bị cáo, bị cáo không có yêu cầu nhận lại, xét không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh Huỳnh Văn P lấy trộm tài sản do bà Đặng Thị K (chủ nhà số 304/122A Đường D, Phường 9, Quận 8) giao nộp và bà K không có yêu cầu nhận lại; đồng thời các hình ảnh lưu trữ trong USB đã được chuyển hóa thành chứng cứ và được bị cáo thừa nhận, thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, tại nhà số 304/123B Đường D, Phường 9, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Huỳnh Thanh P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm 01 Ipad 2, 01 laptop hiệu HP màu đen cùng cục sạc, 01 túi xách màu đen của anh Phan Thanh T. 01 chiếc Ipad 2 có giá trị là 720.000 đồng (còn 01 laptop hiệu HP do người bị hại không cung cấp được mã và cấu hình sản phẩm nên không có cơ sở để định giá), hành vi của bị cáo Huỳnh Văn P đã kịp thời bị phát hiện và bị Công an bắt giữ.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a.

b. Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà nay còn vi phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Huỳnh Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Về nhân thân, bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn; vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 300.000 đồng tạm giữ, là do phạm tội mà có và bị hại không có yêu cầu nhận lại nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- 01 quần short Jean màu nâu đỏ thu giữ của bị cáo, bị cáo không có yêu cầu nhận lại; 01 thanh sắt dài 90cm, 01 ổ khóa nhà còn đang sử dụng được có in chữ Zsolex-R thu giữ của bà Kim và bà Kim không có yêu cầu nhận lại, xét không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu hình ảnh Huỳnh Văn P lấy trộm tài sản do bà Đặng Thị K (chủ nhà số 304/122A Đường D, Phường 9, Quận 8) giao nộp, bà K không có yêu cầu nhận lại; đồng thời các hình ảnh lưu trữ trong USB đã được chuyển hóa thành chứng cứ và được bị cáo thừa nhận, thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] Về trách nhiệm dân sự: do bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với người thanh niên tên Chảy là người mua tài sản P trộm được do không xác định được lai lịch; quá trình điều tra không đưa vào tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) USB chứa dữ liệu liên quan đến vụ án.

- 01 (một) quần short Jean màu nâu đỏ.

- 01 (một) thanh sắt dài 90cm.

- 01 (một) ổ khóa nhà còn đang sử dụng được có in chữ Zsolex-R.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2020)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc